

BỘ Y TẾ
VIỆN HUYẾT HỌC - TRUYỀN MÁU TRUNG ƯƠNG

**DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN TRONG KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2025
CỦA VIỆN HUYẾT HỌC - TRUYỀN MÁU TRUNG ƯƠNG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: **1767**/QĐ-HHTM ngày **09** tháng 12 năm 2025 của Viện trưởng Viện Huyết học - Truyền máu Trung ương

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Đơn vị dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Hạng Chức danh nghề nghiệp	Mã số Chức danh nghề nghiệp
		Nam	Nữ				
1	Trần Công Quý	02/06/1993		Phòng Tổ chức cán bộ	Chuyên viên	III	01.003
2	Trình Quốc An	10/03/2001		Phòng Tổ chức cán bộ	Chuyên viên	III	01.003
3	Vũ Tiến Hải	03/02/1997		Phòng Kế hoạch tổng hợp	Chuyên viên	III	01.003
4	Đào Nguyễn Thành Đạt	15/11/2003		Phòng Kế hoạch tổng hợp	Chuyên viên	III	01.003
5	Vũ Hồng Nhung		28/10/1995	Phòng Tài chính kế toán	Kế toán viên	III	06.031
6	Nguyễn Quốc Thắng	28/03/1994		Phòng Vật tư - Thiết bị Y tế	Kỹ sư	III	V.05.02.07
7	Nguyễn Đức Hiếu	28/08/1997		Phòng Vật tư - Thiết bị Y tế	Kỹ sư	III	V.05.02.07
8	Nguyễn Ngọc Khôi	12/02/2003		Phòng Công nghệ thông tin	Chuyên viên	III	01.003
9	Nguyễn Đức Hiếu	10/10/1998		Phòng Quản lý các chương trình Dự án và Đối ngoại	Chuyên viên	III	01.003
10	Hà Thiên Nhi		07/01/2003	Phòng Quản lý các chương trình Dự án và Đối ngoại	Chuyên viên	III	01.003
11	Nguyễn Minh Hiếu	27/10/1999		Trung tâm Đào tạo và Chi đạo tuyến	Chuyên viên	III	01.003
12	Đỗ Thị Song Hà		31/10/2000	Trung tâm Đào tạo và Chi đạo tuyến	Chuyên viên	III	01.003

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Đơn vị dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Hạng Chức danh nghề nghiệp	Mã số Chức danh nghề nghiệp
		Nam	Nữ				
13	Trịnh Minh Hoà		25/05/1999	Phòng Hành chính	Chuyên viên	III	01.003
14	Nguyễn Quang Hải	14/12/1999		Phòng Truyền thông - Giáo dục sức khỏe	Chuyên viên	III	01.003
15	Trần Hạnh Toàn		27/08/1999	Phòng Truyền thông - Giáo dục sức khỏe	Chuyên viên	III	01.003
16	Lê Bá Nhật Long	12/07/1998		Phòng Truyền thông - Giáo dục sức khỏe	Cán sự	IV	01.004
17	Nguyễn Khánh Hà		24/09/1996	Trung tâm Máu Quốc gia	Bác sĩ	III	V.08.01.03
18	Đào Phương Thảo		17/08/1999	Trung tâm Máu Quốc gia	Bác sĩ	III	V.08.01.03
19	Nguyễn Việt Hoàng	21/06/2001		Trung tâm Máu Quốc gia	Bác sĩ	III	V.08.01.03
20	Đỗ Văn Chính	08/03/1997		Trung tâm Máu Quốc gia	Bác sĩ	III	V.08.01.03
21	Vũ Thị Thảo		30/04/1996	Trung tâm Máu Quốc gia	Bác sĩ	III	V.08.01.03
22	Đinh Thị Hoàng Anh		10/08/1999	Văn phòng Trung tâm Máu Quốc gia	Chuyên viên	III	01.003
23	Phạm Thị Nhung		10/09/1987	Văn phòng Trung tâm Máu Quốc gia	Chuyên viên	III	01.003
24	Mai Thị Thu Thủy		25/10/1981	Văn phòng Trung tâm Máu Quốc gia	Chuyên viên	III	01.003
25	Nguyễn Thị Hồng Nhung		29/11/1995	Văn phòng Trung tâm Máu Quốc gia	Chuyên viên	III	01.003
26	Phạm Minh Tiến	30/07/2000		Văn phòng Trung tâm Máu Quốc gia	Chuyên viên	III	01.003
27	Nguyễn Thị Hà My		11/03/1998	Văn phòng Trung tâm Máu Quốc gia	Kế toán viên	III	06.031
28	Đỗ Thị Xuân		05/12/1997	Ngân hàng Tế bào gốc	Chuyên viên	III	01.003
29	Lê Thị Huyền Trang		29/09/2000	Khoa Tiếp nhận Máu điểm cố định	Cán sự	IV	01.004

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Đơn vị dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Hạng Chức danh nghề nghiệp	Mã số Chức danh nghề nghiệp
		Nam	Nữ				
30	Lê Đình Đại	07/11/1992		Khoa Tiếp nhận Máu điểm lưu động	Cán sự	IV	01.004
31	Phạm Thị Diễm		11/03/2000	Khoa Tiếp nhận Máu điểm lưu động	Cán sự	IV	01.004
32	Trần Thị Thu Trang		03/03/1993	Khoa Tiếp nhận Máu điểm lưu động	Cán sự	IV	01.004
33	Ngô Thị Tươi		13/01/1997	Khoa Tiếp nhận Máu điểm lưu động	Cán sự	IV	01.004
34	Nguyễn Duy Anh	14/01/1996		Khoa Tiếp nhận Máu điểm lưu động	Cán sự	IV	01.004
35	Hoàng Ngọc Lan		04/03/2002	Khoa Tiếp nhận Máu điểm cố định	Chuyên viên	III	01.003
36	Nguyễn Diệu Thu		09/09/1984	Khoa Tiếp nhận máu điểm cố định	Chuyên viên	III	01.003
37	Nguyễn Thị Hà Phương		28/07/1990	Khoa Tiếp nhận thành phần máu	Chuyên viên	III	01.003
38	Trần Bích Huệ		21/06/2001	Khoa Tiếp nhận Máu điểm cố định	Điều dưỡng	III	V.08.05.12
39	Nguyễn Trường Huy	07/10/2003		Khoa Tiếp nhận Máu điểm cố định	Điều dưỡng	III	V.08.05.12
40	Nguyễn Cẩm Ngọc		06/11/1999	Khoa Tiếp nhận Máu điểm cố định	Điều dưỡng	III	V.08.05.12
41	Nguyễn Công Sơn Hiếu	28/01/2004		Khoa Tiếp nhận Máu điểm cố định	Kỹ thuật y	IV	V.08.07.19
42	Nguyễn Thị Bích Thủy		18/09/2004	Khoa Tiếp nhận Máu điểm cố định	Kỹ thuật y	IV	V.08.07.19
43	Nguyễn Thu Huyền		22/03/1999	Khoa Tiếp nhận Máu điểm cố định	Điều dưỡng	IV	V.08.05.13
44	Bạch Tùng Lâm	30/04/2002		Khoa Tiếp nhận Máu điểm cố định	Điều dưỡng	IV	V.08.05.13
45	Nguyễn Thị Thủy Linh		24/03/2002	Khoa Tiếp nhận Máu điểm cố định	Điều dưỡng	IV	V.08.05.13
46	Ngô Vinh Quang	30/12/2000		Khoa Tiếp nhận Máu điểm cố định	Điều dưỡng	IV	V.08.05.13

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Đơn vị dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Hạng Chức danh nghề nghiệp	Mã số Chức danh nghề nghiệp
		Nam	Nữ				
47	Nguyễn Thu Hằng		13/01/2003	Khoa Tiếp nhận Máu điểm lưu động	Điều dưỡng	IV	V.08.05.13
48	Trần Thị Diễm Ngọc		19/09/2001	Khoa Tiếp nhận Máu điểm lưu động	Điều dưỡng	IV	V.08.05.13
49	Lê Thị Thuỳ Trang		05/05/1991	Khoa Tiếp nhận thành phần máu	Điều dưỡng	IV	V.08.05.13
50	Nguyễn Văn Định	25/05/1984		Khoa Điều chế máu và các thành phần máu	Điều dưỡng	IV	V.08.05.13
51	Lưu Thị Phương Hà		27/10/2001	Khoa Điều chế máu và các thành phần máu	Điều dưỡng	IV	V.08.05.13
52	Hoàng Bá Chung	25/05/1984		Khoa Điều chế máu và các thành phần máu	Dược sĩ	IV	V.08.08.23
53	Chu Viết Lịch	08/02/2001		Khoa Điều chế máu và các thành phần máu	Dược sĩ	IV	V.08.08.23
54	Đào Như Quỳnh		31/03/1998	Khoa Điều chế máu và các thành phần máu	Dược sĩ	IV	V.08.08.23
55	Nguyễn Lan Anh		09/05/2000	Khoa Điều chế máu và các thành phần máu	Kỹ thuật y	III	V.08.07.18
56	Trương Đức Dân	31/07/2000		Khoa Điều chế máu và các thành phần máu	Kỹ thuật y	III	V.08.07.18
57	Lê Minh Triết	22/12/2000		Khoa Điều chế máu và các thành phần máu	Kỹ thuật y	III	V.08.07.18
58	Nguyễn Bình Dương	28/02/1995		Khoa Điều chế máu và các thành phần máu	Kỹ thuật y	IV	V.08.07.19
59	Lê Thị Minh Huyền		16/10/2000	Khoa Điều chế máu và các thành phần máu	Kỹ thuật y	IV	V.08.07.19
60	Nguyễn Thị Len		13/03/1994	Khoa Điều chế máu và các thành phần máu	Kỹ thuật y	IV	V.08.07.19
61	Hoàng Hồng Thắm		13/08/2000	Khoa Điều chế máu và các thành phần máu	Kỹ thuật y	IV	V.08.07.19
62	Phạm Văn Thông	27/12/2000		Khoa Điều chế máu và các thành phần máu	Kỹ thuật y	IV	V.08.07.19
63	Lê Văn Tươi	10/10/1992		Khoa Điều chế máu và các thành phần máu	Kỹ thuật y	IV	V.08.07.19



STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Đơn vị dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Hạng Chức danh nghề nghiệp	Mã số Chức danh nghề nghiệp
		Nam	Nữ				
64	Trương Thị Thanh Xuân		03/09/1993	Khoa Điều chế máu và các thành phần máu	Kỹ thuật y	IV	V.08.07.19
65	Vũ Mạnh Thuận	31/07/1999		Khoa Lưu trữ và phân phối máu	Kỹ thuật y	IV	V.08.07.19
66	Trần An Khôi	17/08/2002		Khoa Dinh dưỡng và Tiết chế	Dinh dưỡng	III	V.08.09.25
67	Lê Mai Linh		28/08/1994	Các đơn vị lâm sàng	Bác sĩ	III	V.08.01.03
68	Đồng Minh Thuận	04/11/1998		Các đơn vị lâm sàng	Bác sĩ	III	V.08.01.03
69	Mai Văn Ba	09/08/1996		Các đơn vị lâm sàng	Bác sĩ	III	V.08.01.03
70	Trần Hoài Thu		26/03/1998	Các đơn vị lâm sàng	Bác sĩ	III	V.08.01.03
71	Nguyễn Tiến Lợi	24/01/1998		Các đơn vị lâm sàng	Bác sĩ	III	V.08.01.03
72	Nguyễn Anh Tuấn	15/10/1998		Các đơn vị lâm sàng	Bác sĩ	III	V.08.01.03
73	Đỗ Thạch Đăng	01/07/1995		Các đơn vị lâm sàng	Bác sĩ	III	V.08.01.03
74	Lưu Hải Ly		03/05/2001	Các đơn vị lâm sàng	Điều dưỡng	III	V.08.05.12
75	Nguyễn Hải Linh		05/10/1996	Các đơn vị lâm sàng	Điều dưỡng	III	V.08.05.12
76	Đào Hồng Nhung		13/09/1999	Các đơn vị lâm sàng	Điều dưỡng	III	V.08.05.12
77	Nguyễn Bá Tân	22/06/1987		Các đơn vị lâm sàng	Điều dưỡng	III	V.08.05.12
78	Vũ Thị Minh Phương		09/08/2002	Các đơn vị lâm sàng	Điều dưỡng	III	V.08.05.12
79	Nguyễn Quốc Hùng	29/10/1996		Các đơn vị lâm sàng	Điều dưỡng	III	V.08.05.12
80	Phạm Quốc Cường	13/12/1998		Các đơn vị lâm sàng	Điều dưỡng	IV	V.08.05.13

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Đơn vị dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Hạng Chức danh nghề nghiệp	Mã số Chức danh nghề nghiệp
		Nam	Nữ				
81	Hoàng Mai Hương		19/04/2000	Các đơn vị lâm sàng	Điều dưỡng	IV	V.08.05.13
82	Lê Hương Giang		26/01/2001	Các đơn vị lâm sàng	Điều dưỡng	IV	V.08.05.13
83	Nguyễn Thu Hà		01/05/1990	Các đơn vị lâm sàng	Điều dưỡng	IV	V.08.05.13
84	Phạm Văn Hiệp	17/06/2002		Các đơn vị lâm sàng	Điều dưỡng	IV	V.08.05.13
85	Nguyễn Hữu Huân	18/11/2000		Các đơn vị lâm sàng	Điều dưỡng	IV	V.08.05.13
86	Phạm Minh Đức	07/07/2001		Các đơn vị lâm sàng	Điều dưỡng	IV	V.08.05.13
87	Tổng Bích Phương		14/03/2001	Các đơn vị lâm sàng	Điều dưỡng	IV	V.08.05.13
88	Nguyễn Thanh Hoa		29/09/1998	Các đơn vị lâm sàng	Điều dưỡng	IV	V.08.05.13
89	Nguyễn Thị Tư		25/04/1997	Các đơn vị lâm sàng	Điều dưỡng	IV	V.08.05.13
90	Vương Thanh Thảo		31/12/2003	Các đơn vị lâm sàng	Điều dưỡng	IV	V.08.05.13
91	Trần Kiều Oanh		25/09/2001	Các đơn vị lâm sàng	Điều dưỡng	IV	V.08.05.13
92	Nguyễn Đức Thiệu	29/12/2002		Các đơn vị lâm sàng	Điều dưỡng	IV	V.08.05.13
93	Nguyễn Thị Oanh		01/03/2003	Các đơn vị lâm sàng	Điều dưỡng	IV	V.08.05.13
94	Nguyễn Minh Vũ	08/12/2002		Các đơn vị lâm sàng	Điều dưỡng	IV	V.08.05.13
95	Đinh Hoài Thương		24/11/2002	Các đơn vị lâm sàng	Điều dưỡng	IV	V.08.05.13
96	Nguyễn Văn Ninh	17/02/1993		Các đơn vị lâm sàng	Điều dưỡng	IV	V.08.05.13
97	Trần Tiến Tuân	28/01/1995		Các đơn vị lâm sàng	Điều dưỡng	IV	V.08.05.13

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Đơn vị dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Hạng Chức danh nghề nghiệp	Mã số Chức danh nghề nghiệp
		Nam	Nữ				
98	Đào Hương Giang		24/10/1997	Các đơn vị cận lâm sàng	Bác sĩ	III	V.08.01.03
99	Nguyễn Thị Ánh		18/09/1997	Các đơn vị cận lâm sàng	Bác sĩ	III	V.08.01.03
100	Đỗ Hồng Ngọc		17/08/1996	Các đơn vị cận lâm sàng	Bác sĩ	III	V.08.01.03
101	Nguyễn Phương Anh		02/12/2001	Các đơn vị cận lâm sàng	Kỹ thuật y	III	V.08.07.18
102	Nguyễn Phương Thảo		26/03/2001	Các đơn vị cận lâm sàng	Kỹ thuật y	III	V.08.07.18
103	Nguyễn Thị Thảo Vân		15/11/2000	Các đơn vị cận lâm sàng	Kỹ thuật y	III	V.08.07.18
104	Trần Ngọc Tú Anh		28/08/2001	Các đơn vị cận lâm sàng	Kỹ thuật y	III	V.08.07.18
105	Nguyễn Văn Tuấn	22/11/1991		Các đơn vị cận lâm sàng	Kỹ thuật y	III	V.08.07.18
106	Lê Diệu Hương		31/10/2002	Các đơn vị cận lâm sàng	Kỹ thuật y	III	V.08.07.18
107	Nguyễn Hữu Đức Anh	17/03/2003		Các đơn vị cận lâm sàng	Kỹ thuật y	IV	V.08.07.19
108	Đoàn Đại Lộc	17/12/2002		Các đơn vị cận lâm sàng	Kỹ thuật y	IV	V.08.07.19
109	Trần Thu Yến		13/10/2003	Các đơn vị cận lâm sàng	Kỹ thuật y	IV	V.08.07.19
110	Khang Thị Thanh Hương		22/05/1998	Các đơn vị cận lâm sàng	Kỹ thuật y	IV	V.08.07.19
111	Phạm Thị Đượm		08/12/1993	Các đơn vị cận lâm sàng	Kỹ thuật y	IV	V.08.07.19
112	Quách Mạnh Hà	16/04/1998		Khoa Chẩn đoán hình ảnh và Thăm dò chức năng	Bác sĩ	III	V.08.01.03
113	Nguyễn Mai Hương		01/04/2000	Khoa Chẩn đoán hình ảnh và Thăm dò chức năng	Bác sĩ	III	V.08.01.03
114	Bùi Thành Nam	31/05/1999		Khoa Chẩn đoán hình ảnh và Thăm dò chức năng	Kỹ thuật y	III	V.08.07.18

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Đơn vị dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Hạng Chức danh nghề nghiệp	Mã số Chức danh nghề nghiệp
		Nam	Nữ				
115	Nguyễn Tùng Lâm	18/05/1999		Khoa Chẩn đoán hình ảnh và Thăm dò chức năng	Kỹ thuật y	IV	V.08.07.19
116	Nguyễn Lan Hương		01/07/1998	Khoa Dược	Dược sĩ	III	V.08.08.22
117	Nguyễn Thị Diệu Linh		22/02/1999	Khoa Dược	Dược sĩ	III	V.08.08.22
118	Trần Thị Hiền		29/11/1993	Khoa Dược	Dược sĩ	III	V.08.08.22
119	Đàm Thị Vân Anh		13/01/2000	Khoa Dược	Dược sĩ	III	V.08.08.22
120	Nguyễn Thị Hương Lan		05/08/1986	Khoa Dược	Dược sĩ	IV	V.08.08.23

Tổng số thí sinh trúng tuyển là 120 người, trong đó:

Chuyên viên (hạng III)	21
Kỹ sư (hạng III)	2
Kế toán viên (hạng III)	2
Cán sự (hạng IV)	7
Bác sĩ (hạng III)	17
Điều dưỡng (hạng III)	9
Điều dưỡng (hạng IV)	27
Kỹ thuật y (hạng III)	10
Kỹ thuật y (hạng IV)	16
Dược sĩ (hạng III)	4
Dược sĩ (hạng IV)	4
Dinh dưỡng (hạng III)	1

mm

